

PHỤ LỤC VIII

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM NĂM 2019**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

**BẢO HIỂM TIỀN GỬI
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP NĂM 2019

1. Hội đồng quản trị

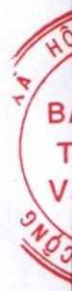
Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị: Danh sách thành viên (thành viên điều hành, thành viên chuyên trách); nhân thân, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, công việc quản lý được giao.

BIỂU SỐ 1

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
I. Hội đồng quản trị									
1	Nguyễn Quang Huy	1960	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Thạc sỹ kinh tế	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó trưởng phòng, Vụ quan hệ quốc tế, NHNN; Trưởng phòng, Vụ quan hệ quốc tế, NHNN; Phó vụ trưởng, Vụ quan hệ quốc tế, NHNN; Vụ trưởng vụ quan hệ quốc tế, NHNN; Đại diện tại Ngân hàng Thế giới (WB); Vụ trưởng Vụ quản lý ngoại hối, NHNN; Tổng giám đốc Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN).	Thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT, người đại diện của BHTGVN theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
2	Đào Quốc Tính	1962	- Thành viên Hội đồng quản trị	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Tiến sỹ	Nhiều năm làm công tác	Trưởng phòng Ngân hàng công thương CN tỉnh Thuận Hải; Trưởng phòng ngân hàng nông nghiệp	Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
			- Tổng giám đốc		vụ		quản lý	nhánh tỉnh Ninh Thuận; Trưởng phòng Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Ninh Thuận; Phó phòng Thanh toán Vụ nghiên cứu kinh tế Ngân hàng Nhà nước; Phó phòng, Trưởng phòng, Phó Vụ trưởng, Phó vụ trưởng phụ trách Vụ Tổng kiểm soát, Ngân hàng Nhà nước; Phó giám đốc sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước; Giám đốc Trung tâm thông tin phòng chống rửa tiền, Ngân hàng Nhà nước; Phó chánh thanh tra, giám sát ngân hàng, kiêm cục trưởng cục phòng chống rửa tiền, Ngân hàng Nhà nước; Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc BHTGVN; Thành viên HĐQT BHTGVN.	theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
3	Ngô Quang Lương	1965	Thành viên Hội đồng quản trị	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Thạc sỹ kinh tế	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó Trưởng phòng Tổng hợp, Văn phòng NHNN; Phó trưởng phòng phụ trách phòng TTTT báo chí, Văn phòng NHNN; Trưởng phòng tuyên truyền báo chí, Văn phòng NHNN; Phó chánh Văn phòng NHNN; Phó Tổng giám đốc BHTGVN; Thành viên HĐQT BHTGVN.	Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
4	Hoàng	1961	Thành	Không		Tiến sĩ	Nhiều	Phó phòng tín dụng	Thực hiện



TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
	Việt Trung		viên Hội đồng quản trị	có		kinh tế	năm làm công tác quản lý	ngân hàng Công thương TX Hà Nam Ninh; Phó phòng tín dụng Ngân hàng Công thương Việt Nam; Phó giám đốc Sở giao dịch I – Ngân hàng Công thương Việt Nam; Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam – CN Ba Đình; Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước TP Hà Nội; Ủy viên thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam; Cục trưởng Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng TP Hà Nội; Thành viên HĐQT BHTGVN.	nhiệm vụ của thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
II Tổng giám đốc									
1	Đào Quốc Tính	1962	Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Tiến sỹ	Nhiều năm làm công tác quản lý	Trưởng phòng Ngân hàng công thương CN tỉnh Thuận Hải; Trưởng phòng ngân hàng nông nghiệp chi nhánh tỉnh Ninh Thuận; Trưởng phòng Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Ninh Thuận; Phó phòng Thanh toán Vụ nghiên cứu kinh tế Ngân hàng Nhà nước; Phó phòng, Trưởng phòng, Phó Vụ trưởng, Phó vụ trưởng phụ trách Vụ Tổng kiểm soát, Ngân hàng Nhà nước; Phó giám đốc sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước; Giám đốc Trung tâm	Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
								thông tin phòng chống rửa tiền, Ngân hàng Nhà nước; Phó chánh thanh tra, giám sát ngân hàng, kiêm cục trưởng cục phòng chống rửa tiền, Ngân hàng Nhà nước; Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc BHTGVN; Thành viên HĐQT BHTGVN.	
III Phó Tổng giám đốc									
1	Vũ Văn Long	1969	Phó Tổng giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Tiến sỹ	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó Trưởng ban Thư ký HĐQT BHTGVN; Trưởng ban Thư ký HĐQT BHTGVN; Trưởng phòng Giám sát 2 BHTGVN; Trưởng phòng Tổ chức cán bộ BHTGVN; Phó Tổng giám đốc BHTGVN.	Thực hiện nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
2	Nguyễn Đình Lưu	1960	Phó Tổng giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Tiến sỹ	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó phòng Kế hoạch Ngân hàng Nông nghiệp tỉnh Bình Trị Thiên; Trưởng phòng Kế hoạch NHNN tỉnh Quảng Trị; Phó Giám đốc NHNN tỉnh Quảng Trị; Giám đốc NHNN tỉnh Quảng Trị; Vụ trưởng Vụ tổ chức tín dụng hợp tác NHNN; Phó Tổng giám đốc BHTGVN.	Thực hiện nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
3	Phạm Bảo Khánh	1972	Phó Tổng giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Tiến sỹ	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó phòng kinh doanh ngoại tệ NHTMCP Công thương VN; Phó Trưởng phòng Giám sát 1 BHTGVN; Trưởng phòng Giám	Thực hiện nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
								sát 1 BHTGVN; Phó Tổng giám đốc BHTGVN.	Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
4	Nguyễn Linh Nam	1968	Phó Tổng giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó trưởng phòng phụ trách phòng Nghiên cứu TH&HTQT – BHTGVN; Trưởng phòng Nghiên cứu TH&HTQT – BHTGVN; Phó trưởng Ban thường trực Ban TKDA nhóm hợp phần BHTGVN; Trưởng Ban TKDA nhóm hợp phần BHTGVN; Phó Tổng giám đốc BHTGVN.	Thực hiện nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
5	Mai Việt Trung	1982	Phó Tổng giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó trưởng ban Thư ký HĐQT BHTGVN; Trưởng ban Thư ký HĐQT BHTGVN; Trưởng phòng Tổ chức cán bộ BHTGVN; Phó Tổng giám đốc BHTGVN.	Thực hiện nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
IV Kế toán trưởng									
	Không có								

2. Kiểm soát viên

- Ông Đỗ Quốc Tình – Kiểm soát viên Phụ trách chung;
- Bà Đỗ Thị Kim Hương – Kiểm soát viên;
- Ông Đinh Doãn Thành – Kiểm soát viên.

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và tổng chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc được thực hiện theo quy định của Nhà nước và của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam chưa có chính sách cụ thể, riêng biệt về đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý. Tuy nhiên, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam nghiêm túc thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về một số nguyên tắc trách nhiệm đối với đội ngũ quản lý trong các văn bản sau: Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Ban chấp hành Trung ương quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quyết định số 1395/QĐ-TTG ngày 13/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; Quyết định số 2599/QĐ-NHNN ngày 21/12/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc ban hành Quy chế đánh giá, phân loại công chức, viên chức, người lao động, người quản lý, người đại diện thuộc Ngân hàng Nhà nước quản lý như sau:

- Tuân thủ pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và quyết định của chủ sở hữu trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và chủ sở hữu;
- Trung thành với lợi ích của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và chủ sở hữu. Không sử dụng thông tin, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; không được đem tài sản của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam cho người khác; không tiết lộ bí mật của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.
- Hàng năm thực hiện đánh giá kết quả hoàn thành công việc của từng người quản lý doanh nghiệp và người lao động theo đúng quy định.

5. Về quản lý rủi ro

Để thực hiện quản lý rủi ro, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tuân thủ các quy định của Nhà nước như Luật Bảo hiểm tiền gửi, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và các văn bản quản trị điều hành của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam như Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý đầu tư và các văn bản quản trị điều hành khác có liên quan khác.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	254/QĐ-NHNN	13/02/2019	Quyết định phê duyệt Kế hoạch giám sát tài chính năm 2019
2	1028/NHNN-TCKT	21/02/2019	Mức trích từ nguồn thu đầu tư tài chính

			năm 2019 của BHTGVN
3	1797/NHNN-TTGSNH	18/03/2019	Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của BHTGVN
4	2076/NHNN-TCCB	27/03/2019	Kế hoạch lao động năm 2019
5	1357/QĐ-NHNN	26/06/2019	Quyết định vv sửa đổi bổ sung Quyết định số 3090/QĐ-NHNN ngày 31/12/2013 của NHNN về cơ cấu tổ chức của BHTGVN
6	7422/NHNN-TTGSNH	20/09/2019	Giao các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2019 của DIV
7	9937/NHNN-TTGSNH	19/12/2019	Xếp loại doanh nghiệp năm 2018

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Hoạt động của Hội đồng quản trị và đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị (Các Quyết định, Nghị quyết lớn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong kỳ như các Quyết định, Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, mua sắm tài sản, ... Nêu số văn bản và tóm tắt nội dung văn bản).

BIỂU SỐ 3

THÔNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Chi thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Quang Huy	Chủ tịch HĐQT	50	0		100%
2	Ông Đào Quốc Tính	Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc	50	0		100%
3	Ông Trần Xuân Châu	Thành viên chuyên trách HĐQT	12	0	(nghỉ hưu từ ngày 01/4/2019)	100%
4	Ông Ngô Văn Hoi	Thành viên chuyên trách HĐQT	13	0	(nghỉ hưu từ ngày 01/5/2019)	100%
5	Ông Ngô Quang Lương	Thành viên chuyên trách HĐQT	50	0		100%
6	Ông Hoàng Việt Trung	Thành viên chuyên trách HĐQT	31	0	(giữ chức vụ kể từ ngày 05/7/2019)	100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị BHTGVN thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (ban hành kèm theo Quyết định số 1395/QĐ-TTg ngày 13/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ), Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (ban hành kèm theo Quyết định số 118/QĐ-BHTG-HĐQT ngày 18/3/2015 của Hội đồng quản trị Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam).

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng quản trị

BIỂU SỐ 4

THÔNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	11/NQ-BHTG	27/02/19	Về việc kế hoạch lao động năm 2019 của BHTGVN
2	23/NQ-BHTG	29/03/19	Về việc phê duyệt kế hoạch lao động năm 2019 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
3	24/NQ-BHTG	29/03/19	Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018
4	26/NQ-BHTG	05/04/19	Về việc phê duyệt chủ trương sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức
5	28/NQ-BHTG	11/04/19	Về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
6	31/NQ-BHTG	24/04/19	Về việc triển khai cam kết bảo vệ bí mật Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
7	36/NQ-BHTG	20/05/19	Về việc trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2017
8	70/NQ-BHTG	21/08/19	Về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
9	71/NQ-BHTG	22/08/19	Về việc phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2019
10	83/NQ-BHTG	22/10/19	Về việc Quỹ tiền lương năm 2018 của BHTGVN sau khi có kết quả kiểm toán nhà nước về báo cáo tài chính
11	84/NQ-BHTG	22/10/19	Về việc tạm trích quỹ khen thưởng phúc lợi 2018
12	114/NQ-BHTG	31/12/19	Về việc trích các quỹ năm 2018

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Kiểm soát viên quy định tại Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam ban hành theo Quyết định số 2390/QĐ-NHNN ngày 07/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước; trên cơ sở kế hoạch hoạt động năm 2019 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; Chương trình công tác năm 2019 của Kiểm soát viên cụ thể như sau:

1. Hoạt động kiểm tra, giám sát

a. Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong quản lý, điều hành hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết, Quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu Nhà nước, của Hội đồng quản trị; các quy định nội bộ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam với một số nội dung:

- Giám sát tính hợp lệ, hợp pháp các kỳ họp, việc lấy ý kiến bằng văn bản của Hội đồng quản trị, Ban điều hành (định kỳ, đột xuất); việc ban hành Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của Hội đồng quản trị;

- Việc tổ chức và triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của Hội đồng quản trị; chỉ đạo của thống đốc NHNN.

b. Kiểm tra, giám sát hoạt động của các phòng, ban chuyên môn trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tài chính năm 2019;
- Kiểm tra việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng năm 2018 đối với người quản lý và người lao động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;
- Kiểm tra công tác đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi;
- Kiểm tra công tác thu phí bảo hiểm tiền gửi, chi trả bảo hiểm tiền gửi, cấp và thu hồi chứng nhận BHTG;
- Kiểm tra công tác giám sát, công tác kiểm tra của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đối với các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi;
- Kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai các dự án của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;
- Giám sát công tác soạn thảo và ban hành văn bản quản trị, điều hành, hướng dẫn nghiệp vụ của BHTGVN.

c. Các công tác khác:

- Tham gia ý kiến đối với các Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản trị, điều hành, hướng dẫn nghiệp vụ;
- Rà soát hệ thống các văn bản quy chế, quy định nội bộ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam để có ý kiến với Ban lãnh đạo Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam bổ sung, hoàn thiện đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ (nếu có);
- Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên:

BIỂU SỐ 5
THÔNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	207/KSV-BHTG	14/3/2018	Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo giám sát tài chính năm 2018 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
2	216/KSV-BHTG	15/3/2019	Báo cáo kết quả kiểm tra công tác lao động, tiền lương năm 2018; Thẩm định Kế hoạch lao động, tiền lương năm 2019 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
3	363/BC-KSV	8/4/2019	Báo cáo kết quả công tác Quý I/2019, Chương trình công tác Quý II/2019 của Kiểm soát viên Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
4	866/BC-KSV	17/7/2019	Báo cáo kết quả công tác Quý II/2019, Chương trình công tác Quý III/2019 của Kiểm soát viên Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
5	1015/BC-KSV	15/8/2019	Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2019 của BHTGVN
6	1236/BC-KSV	10/10/2019	Báo cáo kết quả công tác Quý III/2019, chương trình công tác Quý IV/2019

V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp.

Năm 2019, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam nhận được sự chỉ đạo, phối hợp thực hiện với các đơn vị sau:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc Nhà nước;
- Một số Ngân hàng thương mại và công ty chứng khoán;
- Các Tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi.

2. Thông tin về sự chỉ đạo, phối hợp thực hiện với các bên có liên quan.

BIỂU SỐ 6

THÔNG KÊ VỀ CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, PHỐI HỢP VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

(Chỉ nêu tóm tắt các văn bản quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
1	2	3	4
1	Khối ngân hàng	Thu phí BHTG	7.211.500.000.000

2	Khối quỹ tín dụng và tổ chức tài chính vi mô	Thu phí BHTG	147.300.000.000
3	Thị trường sơ cấp	Đấu thầu TPCP	6.330.170.630.000
4	Thị trường thứ cấp	Trái phiếu chính phủ	4.391.380.910.562

